TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 362/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số **293**/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc ***"Xin ly hôn"*** giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị D,** sinh ngày 05/9/1984.

CCCD số: 0011840xxxx, do Bộ Công an cấp ngày 24/10/2024.

Nơi thường trú: Thôn BĐ, xã PX, thành phố HN.

Nơi ở: Số X, ngách X, ngõ 3X, xã ĐT, thành phố HN.

- Bị đơn: **Anh Dương Văn T,** sinh ngày 06/6/1980.

CCCD số: 001080xxxxx, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/5/2023.

Nơi thường trú và nơi ở: Thôn BĐ, xã PX, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điểm 1 mục 1 khoản 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Dương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Văn T cùng thống nhất thoả thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Văn T có 02 con chung là cháu: Dương Thị DL, sinh ngày 14/02/2005 và Dương Nhật P, sinh ngày 01/01/2010.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị: Giao con chung là cháu Dương Nhật P, sinh ngày 01/01/2010 cho chị Nguyễn Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Cháu Dương Thị DL đã thành niên, chị D và anh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Dương Văn T cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Dương Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản + bất động sản chung): Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Văn T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

***- Về các khoản nợ chung*:** Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Văn T thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị D chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên lai số 0011857 ngày 15/10/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị D 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- UBND xã TT, huyện TT (nay là xã PX), thành phố HN (GCNKH số 27, quyển số 02/03, ngày 26/8/2003);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên